

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 10 năm 2019
“V/v: TrAh chấp Hôn nhân và Gia đình”

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị LA Phương

Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị TrAg – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Minh Đoàn – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019, về việc trAh chấp Hôn nhân và Gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Đồng Tâm, xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Ah Nguyễn Văn A, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn Thị Đua, xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 04/7/2019 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Phạm Thị Ngọc L trình bày:

Chị kết hôn với Ah A ngày 26/02/2019, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy bA nhân dân xã Xuân Lôi. Sau khi kết hôn, vợ chồng về ở tại nhà riêng của Ah A vì trước khi kết hôn với chị, Ah A đã có vợ,

sau đó vợ chồng Ah A đã ly hôn. Chị và Ah A chung sống với nhau được khoảng 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng qua đời sống, Ah A thường xuyên uống rượu say về chửi bới đánh đập chị nhiều lần. Ngày 23/6/2019 chị bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi qua hệ cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn Ah A.

Về con chung: Chưa có, hiện chị đang mang thai tháng thứ 8, khi nào sinh con thì chị sẽ đề nghị giải bằng vụ kiện khác. Chị không đề nghị tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là Ah Nguyễn Văn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản lấy lời khai ngày 28/8/2019, Ah A trình bày:

Ah cũng xác định về điều kiện, thời gian kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống như chị L trình bày là đúng. Quá trình vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì lớn, chị L tự bỏ về nhà bố, mẹ đẻ từ tháng 6/2019 cho đến nay. Nay chị L quyết tâm xin ly hôn thì Ah cũng nhất trí.

Về con chung: Ah xác định như chị L trình bày là đúng, khi nào chị L sinh con thì Ah và chị L sẽ giải quyết sau.

Về con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Ah không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu qua đời: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho chị L được ly hôn Ah A; về con chung, con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức do chị L, Ah A không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Ngọc L và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là qua hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Xin ly hôn”. Bị đơn là Ah Nguyễn Văn A có địa chỉ tại xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAD huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1

Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với Ah A nhiều lần nhưng Ah A không đến tòa theo đúng như nội dung triệu tập. Ngày 14/10/2019 Ah A đã làm đơn đề nghị xét xử vắng mặt Ah nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị Ngọc L và Ah Nguyễn Văn A là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quaA điểm sống nên từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tháng 06/2019, chị L bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quA hệ cho đến nay.

Xét tình cảm vợ chồng giữa chị L và Ah A mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Ah A cố tình vắng mặt không đến Toà án để giải quyết việc chị L có đơn xin ly hôn Ah, như vậy phần nào thể hiện Ah A không có nguyện vọng và biện pháp hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ; Ah A cũng xác định nếu chị L quyết tâm xin ly hôn thì Ah cũng nhất trí. Do vậy đề nghị của chị L xin ly hôn Ah A là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung, con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị L và Ah A không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Cho chị Phạm Thị Ngọc L được ly hôn Ah Nguyễn Văn A.

Về con chung, con riêng, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị L và Ah A không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ theo biên lai số: AA/2017/0000211 ngày 12/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị L có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Ah A vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch
- THA Lập Thạch.
- UBND xã Xuân Lôì
- Các đương sự
- Lưu hai bản.

Trần Hữu Lực